19/7/2019 RAT

M C Q Questions

Câu hỏi

- 1 Quyết định "cần thực hiện corticosteroid liệu pháp dự phòng RDS" phải được cách căn cứ vào chỉ báo nào?
 - A. NPV và PPV về khả năng sẽ sanh non
 - **B**. PPV về khả năng sẽ sanh non và tuổi thai
 - C. NPV về khả năng sẽ sanh non và tuổi thai
 - **D**. Thường qui cho thai kỳ có nguy cơ sanh non cao
- 2 Nhận định "giá trị dự báo dương cao sẽ có sanh non" phải được căn cứ vào chỉ báo nào?
 - A. Chiều dài kênh tử cung và fetal FibroNectin
 - **B**. fetal FibroNectin và Placental Alpha MicroGlobulin-1
 - C. Placental Alpha MicroGlobulin-1 và chiều dài kênh tử cung
 - D. Chiều dài kênh tử cung, fetal FibroNectin và Placental Alpha MicroGlobulin-1
- **3** Kết luận "can thiệp điều trị sanh non đã thành công" phải được căn cứ trên

Thời gian còn lại 0:9:42

Số báo danh **20190719_392**4

SUBMIT

IF AT							
C1	A	В	C	D			
C2	A	В	C	D			
C3	A	В	C	D			
C4	A	В	C	D			
C5	A	В	C	D			
C6	A	В	C	D			
C7	A	В	C	D			
C8	A	В	C	D			
C9	A	В	C	D			
C10	A	В	C	D			
SCORE: 0							

19/7/2019 RAT

tiêu chuẩn nào?

A. • Sự biến mất hoàn toàn của các cơn co tử cung

- **B**. Trì hoãn thời điểm xảy ra cuộc sanh ≥ 48 giờ
- C. Em bé được sanh khi tuổi thai đã ≥ 34 tuần 0/7
- **D**. Khi điều trị đồng thời đạt đủ3 tiêu chuẩn trên
- 4 Dược chất nào "đã được chứng minh là an toàn cho mẹ và con" khi được dùng để điều trị sanh non?
 - A. Không thuốc nào
 - **B**. Nhóm β-mimetic
 - C. Betamethasone
 - D. Atosiban
- 5 Lựa chọn phương pháp "dự phòng sanh non" (cerclage/pessary/progesterone) căn cứ vào yếu tố nào?
 - A. Dựa trên hiệu quả: ưu tiên cho cerclage, còn progesterone được xem là lựa chọn cuối cùng
 - **B**. Dựa trên chiều dài kênh tử cung: ưu tiên cho cerclage khi có thể thực hiện được phẫu thuật
 - C. Dựa trên yếu tố nguy cơ có thể khởi phát sanh non, nếu như xác định được yếu tố nguy cơ này
 - **D**. Dựa trên tuổi thai tại thời điểm ra quyết định: ưu tiên cho

IF AT

C1 ABCD

C2 ABCD

C3 ABCD

C4 ABCD

C5 ABCD

C6 ABCD

C7 ABCD

C8 ABCD

C9 ABCD

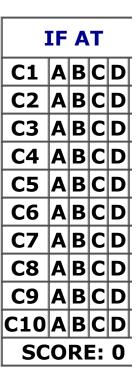
C10 ABCD

SCORE: 0

19/7/2019 R

cerclage nếu tuổi thai còn nhỏ

- 6 Khảo sát nào giúp nhận diện "xâm nhập nguyên bào nuôi bất thường", "tái cấu trúc không trọn vẹn của động mạch xoắn", "bệnh lý cấu trúc lá nhau", nhờ đó dự báo được khả năng xảy ra tiền sản giật và biến chứng của nó?
 - A. Khảo sát động học dòng chảy bằng Doppler thực hiện vào cuối tam cá nguyệt thứ nhất
 - **B**. Khảo sát nồng độ huyết thanh PAPP-A, free β-hCG, AFP và uE3 ở thời điểm thích hợp
 - C. Tỉ số giữa soluble fms-like tyrosine kinase-1 và Placental Growth Factor (sFlt-1:PIGF)
 - D. Các khảo sát trên cùng cho phép nhận diện sớm và giúp cho dự báo tình trạng tiền sản giật
- 7 Yếu tố nào được xem là yếu tố ưu tiên nhất khi phải cân nhắc chấm dứt thai kỳ trong tiền sản giật?
 - A. Tình trạng của mẹ: mức độ nghiêm trọng của tình trạng đe dọa tính mạng mẹ
 - **B**. Tuổi thai và năng lực nuôi sơ sinh non/cực non của cơ sở thực hành điều trị
 - C. Tình trạng nội khoa của thai phụ có ổn định hay không sau điều



19/7/2019 RAT

trị sơ khởi

- **D**. Ba yếu tố trên là tương đương trong cân nhắc về quyết định chấm dứt thai kỳ
- 8 Tiền sản giật được xem là có biểu hiệu nặng khi có kèm theo tình trạng nào?
 - A. Protein niệu 24 giờ ≥ 5 gram
 - B. Thai có giới hạn tăng trưởng
 - C. Thiểu niệu và hemoglobin niêu
 - **D**. Tăng mạnh phản xạ gân xương
- **9** Tổn thương đa cơ quan có thể được tìm thấy trong trường hợp tiền sản giật có dấu hiệu nặng nào?
 - A. Tiền sản giật có biến chứng hội chứng HELLP
 - **B.** Tiền sản giật ghép trên nền cao huyết áp mạn
 - C. Tiền sản giật có biến chứng nhau bong non
 - D. Tổn thương đa cơ quan là đặc trưng của bệnh lý này
- 10 Trong quản lý tiền sản giật, biện pháp nào có bản chất chỉ đơn thuần là điều trị triệu chứng?
 - A. Thuốc chống tăng huyết áp
 - B. Ocrticosteroid liệu pháp

IF AT							
C1	A	В	C	D			
C2	A	В	C	D			
C3	A	В	C	D			
C4	A	В	C	D			
C5	A	В	C	D			
C6	A	В	C	D			
C7	A	В	C	D			
C8	A	В	C	D			
C9	A	В	C	D			
C10	A	В	C	D			
SCORE: 0							

19/7/2019 RAT

C. • Magnesium sulfateD. • Chấm dứt thai kỳ

